

BÁO CÁO

Tình hình phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Cục Trồng trọt.

Thực hiện công văn số 981/TT-CLT ngày 17/8/2020 của Cục Trồng trọt về việc báo cáo tình hình phát triển cây dược liệu. Sau khi nghiên cứu, rà soát, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị báo cáo như sau:

1. Đánh giá một số thuận lợi, khó khăn về phát triển sản xuất cây dược liệu tại địa phương

a. Thuận lợi

- Điều kiện tự nhiên, đặc biệt là bức xạ ánh sáng và nhiệt độ cao đã tạo ra sự đa dạng về chủng loại và hàm lượng dược liệu cao;

- Dược liệu đã được địa phương xác định là 1 trong 6 cây trồng chủ lực, có lợi thế cạnh tranh của tỉnh, có chính sách hỗ trợ phát triển từ Nghị quyết 03/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ phát triển một số cây trồng, con nuôi tạo sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025, nhằm hỗ trợ thúc đẩy phát triển dược liệu theo hướng liên kết sản xuất theo chuỗi;

- Nhiều mô hình sản xuất dược liệu có lợi nhuận cao, làm tiền đề thúc đẩy mở rộng diện tích trong thời gian tới;

- Quỹ đất phát triển dược liệu còn nhiều, nhất là đất chuyển đổi từ rừng kinh tế hiệu quả thấp sang trồng cây dược liệu;

- Trên địa bàn đã có 03 đơn vị được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất Mỹ phẩm theo Nghị định 93/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về quy định sản xuất Mỹ Phẩm để sản xuất các sản phẩm mỹ phẩm từ các nguyên liệu dược liệu, đây là cơ sở để mở rộng vùng nguyên liệu, đẩy mạnh liên kết sản xuất, chế biến dược liệu trên địa bàn trong thời gian tới;

b. Khó khăn

- Địa bàn thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, ảnh hưởng lớn đến đầu tư phát triển dược liệu trên địa bàn;

- Cơ sở hạ tầng, nhất là hệ thống thủy lợi phục vụ tưới tiêu, chế biến còn thiếu (*chưa đáp ứng được các yêu cầu đã được quy định tại Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn thực hành sản xuất tốt trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe*) nên Ngành dược liệu trên địa bàn chưa phát triển tương xứng với tiềm năng hiện có;

- Việc phát triển dược liệu trên địa bàn còn mang tính tự phát, chưa xác định và phát hiện được những loài cây dược liệu phù hợp đang tổ chức sản xuất cũng như mọc hoang dại có tính dược liệu quý trên địa bàn, do đó chưa có quy hoạch vùng sản xuất và bản đồ dược tính, dẫn đến thiếu các vùng trồng dược liệu quy mô lớn, đảm bảo chất lượng;

- Thiếu các Doanh nghiệp có tiềm lực liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ dược liệu trên địa bàn;

- Tình trạng khai thác tràn lan, thiếu định hướng bảo tồn đã và đang làm cạn kiệt nguồn dược liệu trong tự nhiên;

- Nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ KH-CN trong sản xuất, bảo tồn dược liệu còn hạn chế, nhất là dược liệu có trong tự nhiên; Tập quán canh tác manh mún, nhỏ lẻ, ít thâm canh dẫn đến năng suất, dược tính và tính thương mại của sản phẩm dược liệu trên địa bàn chưa cao;

2. Diện tích, năng suất, sản lượng và giá trị một số cây dược liệu chính tại địa phương (theo phụ lục đính kèm).

3. Diện tích, loại cây dược liệu có liên kết sản xuất, tiêu thụ, chế biến với các doanh nghiệp.

- Diện tích: 95 ha

- Loại cây: Đinh lăng, Sâm Bó Chính, Ngưu tất, sinh đing, trạch tả, nghệ, Cao chè vằng, cà gai leo ...;

- Doanh nghiệp liên kết: Công ty TNHH QT Minh Điền, Công ty TNHH Nông nghiệp CNC Tuệ Lâm và Công ty Cổ phần Traphaco.

Ngoài các doanh nghiệp ngoài tỉnh, trên địa bàn hiện có một số Doanh nghiệp như Công ty TNHH MTV Mai Thị Thủy, HTX Dược liệu Trường Sơn, Công Ty TNHH Bảo Ngọc, Công ty TNHH Huyền Thoại đã đầu tư các trang thiết bị tương đối hiện đại và xây dựng vùng nguyên liệu để chủ động trong quá trình sản xuất. Trong đó, HTX Trường Sơn đang xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo theo các quy định, tiêu chuẩn sản xuất GMP.

4. Một số mô hình sản xuất điển hình đạt hiệu quả kinh tế cao (giống, tiên bộ kỹ thuật, công nghệ áp dụng, hình thức sản xuất...).

a. Mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ cây cà gai leo:

- Quy mô: 05 ha;
- Đơn vị liên kết: Công ty TNHH MTV Mai Thị Thủy;
- Công nghệ áp dụng: mô hình áp dụng công nghệ tưới nhỏ giọt, áp dụng quy trình sản xuất an toàn sinh học (chỉ sử dụng phân hữu cơ và các chế phẩm tự nhiên: gừng, tỏi, ớt ngâm rượu để phòng trừ sâu bệnh);
- Hiệu quả kinh tế: Mỗi năm cây cà gai leo cho thu hoạch 2-3 lứa, năng suất khô đạt 20-24 tạ/ha, thu nhập 160-200 triệu đồng/ ha, lãi 100-130 triệu đồng/ha

b. Mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ cây chè vằng

- Quy mô: 03 ha;
- Đơn vị liên kết: Làng nghề Định Sơn;
- Công nghệ áp dụng: Công nghệ tưới phun mưa áp lực thấp, quy trình sản xuất hữu cơ;
- Hiệu quả kinh tế: cây chè vằng mỗi năm thu hoạch 2-3 lứa, năng suất đạt 90 tạ/ha, doanh thu 135 triệu đồng/ha;

c. Mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sâm Bồ Chính

- Quy mô: 07 ha;
- Đơn vị liên kết: Công ty TNHH Nông nghiệp CNC Tuệ Lâm;
- Công nghệ áp dụng: Công nghệ tưới phun mưa áp lực thấp, quy trình sản xuất an toàn sinh học;
- Hiệu quả kinh tế: Sâm bồ chính cho năng suất 40 tạ/ha, giá bán 50.000 đồng/kg củ tươi, sau khi trừ chi phí lãi 140 triệu đồng/ha.

5. Một số cơ chế, chính sách đang được áp dụng tại địa phương để hỗ trợ phát triển sản xuất cây dược liệu.

- Nghị quyết 03/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ phát triển một số cây trồng, con nuôi tạo sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025: Trong đó, cây dược liệu được hỗ trợ xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng. Định mức hỗ trợ 100 triệu đồng/ha, không quá 3 ha/năm. Khuyến khích các địa phương doanh nghiệp, hộ gia đình phát triển sản xuất, chế biến trên địa bàn.

- Nghị quyết 02/2019/NQ-HĐND ngày 20/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ; khuyến khích liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm

2030. Trong đó, dược liệu là nhóm cây chủ lực ưu tiên được hỗ trợ hưởng các chính sách của Nghị quyết;

- Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND về quy định thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất, vốn vay phát triển sản xuất kinh doanh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2015 – 2020. Trong đó, dược liệu thuộc nhóm được hỗ trợ xây dựng các mô hình sản xuất hàng hóa có liên kết theo mô hình cánh đồng lớn, chuyển đổi cơ cấu cây trồng thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu và nhân rộng sáng kiến các mô hình phát triển sản xuất trong xây dựng nông thôn mới gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Thời gian cho vay đối với lĩnh vực này không quá 02 năm và định mức cho vay hỗ trợ lãi suất từ 50 đến 500 triệu đồng/mô hình.

Bên cạnh đó, thông qua các nguồn lực như: nguồn vốn kinh tế sự nghiệp hàng năm, Nguồn vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới, Nguồn vốn Chương trình Khuyến Nông... các địa phương đã hỗ trợ người dân trên địa bàn xây dựng nhiều mô hình sản xuất dược liệu mới, có hiệu quả, làm cơ sở để nhân rộng trong giai đoạn tiếp theo.

6. Định hướng, kế hoạch phát triển sản xuất một số cây dược liệu chính tại địa phương.

Với mục tiêu nâng cao giá trị gia tăng trên đơn vị diện tích sản xuất gắn với thúc đẩy mô hình tăng trưởng bền vững, Quảng Trị đang xây dựng Đề án “Khuyến khích phát triển cây dược liệu gắn với Chương trình mỗi xã mỗi sản phẩm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030” với một số nội dung chủ yếu:

- Ban hành các chính sách mới, đặc thù nhằm thúc đẩy phát triển một số sản phẩm dược liệu chủ lực theo hướng khuyến khích phát triển các sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu đáp ứng các tiêu chí Chương trình mỗi xã mỗi sản phẩm cấp tỉnh;

- Huy động các nguồn lực tiến hành điều tra, đánh giá tiềm năng một số dược liệu quý trong tự nhiên từ đó lựa chọn ra bộ sản phẩm dược liệu có giá trị thương mại cao;

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch vùng sản xuất, bản đồ dược tính, định hướng khai thác gắn với bảo tồn các loại dược liệu quý...

- Kêu gọi các Tổ chức, cá nhân liên kết, hợp tác sản xuất dược liệu gắn với chế biến các sản phẩm tăng cường sức khỏe, xây dựng thương hiệu dược liệu của tỉnh; thương mại hóa các sản phẩm dược liệu quý, có tính đặc thù trên địa bàn;

7. Một số giải pháp trong chỉ đạo, điều hành; kiến nghị, đề xuất các giải pháp hỗ trợ, thúc đẩy phát triển cây dược liệu thời gian tới

a. Giải pháp trong chỉ đạo điều hành

- Tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng nguồn dược liệu trên địa bàn. Trên cơ sở đó, tiến hành xây dựng Đề án “Khuyến khích phát triển cây dược liệu gắn với Chương trình mỗi xã mỗi sản phẩm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030”;

- Triển khai những giải pháp đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở trong tổ chức, chỉ đạo nhằm thúc đẩy phát triển dược liệu theo hướng hữu cơ, sạch, có chứng nhận, ứng dụng công nghệ cao, gắn sản xuất với chế biến sâu;

- Lồng ghép các chương trình, dự án liên tỉnh, liên vùng mang tính trọng tâm trọng điểm, tạo nguồn nguyên liệu phục vụ công tác khám, chữa bệnh và nghiên cứu chế biến thuốc cho các nhà máy chế biến trong và ngoài nước.

b. Kiến nghị đề xuất

Để thúc đẩy phát triển cây dược liệu trên địa bàn trong thời gian tới, kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Trồng trọt hỗ trợ:

- Triển khai xây dựng một số Chương trình, dự án, mô hình liên kết phát triển dược liệu bền vững trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là một số sản phẩm dược liệu quý, đặc trưng của tỉnh;

- Giới thiệu một số Doanh nghiệp liên kết, hợp tác sản xuất chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh; Hỗ trợ quảng bá một số sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu trên địa bàn với các đối tác trong và ngoài nước;

- Hỗ trợ thực hiện một số Chương trình, mô hình khuyến nông Quốc gia về dược liệu cho tỉnh Quảng Trị.

Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Trị đề nghị Cục Trồng trọt xem xét, tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở, PGD Sở: Trần Thanh Hiền;
- Phòng KHTC;
- Lưu: VT, TTBVTV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thanh Hiền